TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 177/2022/DS-ST
Ngày 28 tháng 7 năm 2022
V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Đoan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Vũ Bằng

2. Bà Nguyễn Kim Lên

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Trịnh Nga Muội – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Võ Hồng Luyến – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 419/2021/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2021 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2022/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Hồ Vũ Anh T, sinh năm: 1972 (xin vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện C, tỉnh C ..
- *Bị đơn:* Ông Lê Hoàng L (vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện T, tỉnh C ..
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Thái Văn Khắc, sinh năm 1966 (xin vắng mặt).
Địa chỉ: Ấp Công Bình, xã Phong Lạc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Theo đơn khởi kiện ngày 16/12/2021 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Hồ Vũ Anh T trình bày: Từ ngày 15/7/2021 đến ngày 03/11/2021 ông Lê Hoàng L có mua thức ăn và thuốc thủy sản của ông T và hiện còn nợ ông số tiền 170.787.000 đồng. Ông L đã thu hoạch tôm và thu tiền nhưng đến nay vẫn không

thanh toán cho ông số tiền trên. Nay ông yêu cầu ông Lê Hoàng L thanh toán cho ông số tiền 170.787.000 đồng, ngoài ra ông không yêu cầu gì khác.

Ngày 27/7/2022 nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu ông Lê Hoàng L trả số tiền 169.187.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án tiến hành triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng bị đơn ông Lê Hoàng L đều vắng mặt không có lý do chính đáng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm: Về thủ tục tố tụng, việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán chủ tọa từ khi thụ lý, đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn trong vụ án thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn chưa chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Án phí dân sự sơ thẩm nguyên đơn được nhận lại, bị đơn phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- *Về thẩm quyền*: Ông Lê Hoàng L có nơi cư trú tại ấp Tân Hiệp, xã Lợi An, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Nội dung tranh chấp là hợp đồng mua bán tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau theo điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời đã ban hành Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải (02 lần), Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và tống đạt hợp lệ cho ông Lê Hoàng L nhưng ông L đều vắng mặt không rõ lý do. Do đó, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; xét xử vắng mặt ông L theo quy định. Ông L không xuất trình bất kỳ tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của mình nên phải chịu hậu quả về việc không đưa ra chứng cứ để chứng minh theo khoản 4 Điều 91 Bộ luật dân sự.

- *Về quan hệ pháp luật tranh chấp:* Giao dịch của các đương sự là hợp đồng mua bán thức ăn tôm và thuốc thủy sản nên quan hệ tranh chấp được xác định là tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 429; Điều 430 và Điều 440 của Bộ luật dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp: Từ ngày 15/7/2021 đến ngày 03/11/2021 ông Lê Hoàng L có mua thức ăn và thuốc thủy sản của ông Hồ Vũ Anh T và hiện còn nợ số tiền 170.787.000 đồng. Ông L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ông T khởi kiện và yêu cầu ông Lê Hoàng L thanh toán cho ông số tiền 170.787.000 đồng.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Tại phiên tòa, nguyên đơn thay đổi yêu cầu, chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Hoàng L có nghĩa vụ trả cho ông số tiền 169.187.000 đồng. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, nguyên đơn có cung cấp cho Tòa án các toa mua bán thức ăn và thuốc thủy sản có chữ ký xác nhận của ông Lê Hoàng L. Hồ sơ thể hiện có toa ghi "Toa Lân (Anh Khắc)". Tòa án tiến hành làm việc với ông Thái Văn Khắc và ghi nhận nội dung là ông Khắc có hùn vốn làm ăn với ông T, ông T có trữ thức ăn và thuốc thủy sản tại nhà ông Khắc do thuận tiện trong việc vận chuyển nên khi ông L mua thì nhận hàng tại nhà ông Khắc, thiếu bao nhiêu thì sang trực tiếp đại lý của ông T để mua thêm. Ông Khắc chỉ đứng ra ghi toa dùm cho ông T nên toa ghi "Anh Khắc" cho dễ nhớ còn việc thanh toán tiền thì giữa ông L với ông T, ông không có liên quan nhưng ông được biết ông L còn nợ ông T số tiền mua thức ăn và thuốc thủy sản như ông T yêu cầu. Tại đơn yêu cầu ngày 27/7/2022 nguyên đơn tự nguyên xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 1.600.000 đồng. Căn cứ Điều 217, Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu bị đơn trả số tiền 1.600.000 đồng.

Xét, giao dịch mua bán thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản giữa ông Hồ Vũ Anh T với ông Lê Hoàng L là thực tế có diễn ra. Tòa án có làm việc với bà Trần Thanh Hường, sinh năm 1957 là mẹ ông Lê Hoàng L và ghi nhận nội dung: Bà Hường thừa nhận do sống chung nhà nên bà có nhận thay Thông báo thụ lý vụ án số 419/2021/TB-TLVA ngày 16/12/2021; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 662/TB-TA ngày 17/12/2021 của Tòa án cho ông Lê Hoàng L, bà có nói và sau đó có giao lại các văn bản trên cho ông L biết nhưng ông L không có ý kiến gì. Tuy bà Hường không ký vào biên bản nhưng đã được nghe đọc lại và có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Lợi An, huyện Trần Văn Thời. Điều đó chứng tỏ bị đơn đã biết việc ông T khởi kiện đòi số tiền trên nhưng không có ý kiến gì phản hồi. Do đó, căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở làm căn cứ chứng minh được quy định tại khoản 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khẳng định về chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Xét lời đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc ông Lê Hoàng L phải chịu 5% án phí dân sự có giá ngạch với tổng số tiền buộc trả cho nguyên đơn; nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã dự nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 5, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 khoản 2 và khoản 4 Điều 91, Điều 92, khoản 3 Điều 144, Điều 196, Điều 217, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 244, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 429, Điều 430 và Điều 440 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Buộc ông Lê Hoàng L có nghĩa vụ thanh toán cho ông Hồ Vũ Anh T số tiền 169.187.000 đồng *(Một trăm sáu mươi chín triệu một trăm tám mươi bảy nghìn đồng).*

Kể từ ngày ông Hồ Vũ Anh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Lê Hoàng L không thi hành xong khoản tiền trên, ông L còn phải chịu thêm khoản tiền lãi phát sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

Đình chỉ một phần khởi kiện của ông Hồ Vũ Anh T về việc yêu cầu ông Lê Hoàng L trả số tiền 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm nghìn đồng).

2. Về án phí: Ông Lê Hoàng L phải chịu số tiền 8.459.500 đồng (chưa nộp); ông Hồ Vũ Anh T được nhận lại số tiền 4.270.000 đồng theo biên lai thu số 0004246 ngày 16/12/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

3. Án xử sơ thẩm công khai: Đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND H. Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS H. Trần Văn Thời;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Đoan